

Số: 135/KH-UBND

Kiến An, ngày 23 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phường
5 năm (giai đoạn 2026 – 2030)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐH, ngày 15/8/2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Kiến An, lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/ĐU, ngày 15/12/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ phường khóa I về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chủ đề công tác năm 2026 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo ANQP giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Chương trình hành động số 04-CTr/ĐU, ngày 12/12/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 (sửa đổi, bổ sung).

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường ban hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phường 5 năm (giai đoạn 2026 - 2030).

Ủy ban nhân dân phường xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phường 5 năm (giai đoạn 2026 - 2030), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Đến năm 2030, huy động có hiệu quả tối đa mọi nguồn lực, thu hút đầu tư tạo đột phá để xây dựng phường Kiến An có kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; giữ vững quốc phòng - an ninh; phát triển phường theo hướng đô thị xanh, văn minh, hiện đại, bền vững.

II. CÁC CHỈ TIÊU

1. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế

(1) Hàng năm tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân từ 15% - 17%/năm, trong đó tập trung cao phát triển khu vực thương mại, dịch vụ và du lịch tăng trưởng vượt bậc, đến năm 2030 chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu kinh tế.

(2) Quý I/2026, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2031; xây dựng kế hoạch đầu tư công hàng năm; rà soát, điều chỉnh, bổ sung khi có sự thay đổi; hàng năm, chủ động chuẩn bị hồ sơ, danh mục đề xuất để thành phố ưu tiên tăng vốn đầu tư từ nguồn ngân sách cho giai đoạn 2026 - 2030 phục vụ thực

hiện các dự án về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội, qua đó làm động lực phát triển kinh tế - xã hội (*có kịch bản tăng trưởng kinh tế hằng năm*); tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thường đạt tối thiểu 95%.

(3) Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn đến năm 2030: Từ 1.500 doanh nghiệp trở lên (*2026: tăng mới ít nhất 100 doanh nghiệp trở lên, 2027: tăng mới ít nhất 200 doanh nghiệp trở lên, 2028: tăng mới ít nhất 300 doanh nghiệp trở lên, 2029: tăng mới ít nhất 400 doanh nghiệp trở lên, 2030: tăng mới ít nhất 500 doanh nghiệp trở lên*); hàng năm số hộ gia đình sản xuất kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp: từ 250 hộ trở lên. Năm 2026, chuyển đổi ít nhất 30 hộ kinh doanh thành doanh nghiệp; thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp. Phần đầu đến năm 2030 có 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

(4) Giai đoạn 2026 - 2030, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng bình quân 12%/năm (*theo thống kê thành phố*).

2. Các chỉ tiêu về ngân sách

(5) Hằng năm, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 10%/năm.

(6) Hằng năm, 95% các khoản thu đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu phát sinh trên địa bàn, hạn chế tối đa thất thu ngân sách.

(7) Hằng năm, 100% các khoản chi ngân sách đúng quy định, đúng mục đích, đúng dự toán, không để xảy ra tình trạng chi vượt dự toán.

(8) Hằng năm, 100% hồ sơ thanh toán, quyết toán được kiểm soát theo quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch.

3. Các chỉ tiêu về phát triển đô thị

(9) Hằng năm, 100% các dự án đầu tư được triển khai đúng tiến độ, đúng quy hoạch, đúng thủ tục quy định.

(10) Năm 2026, hoàn thành ít nhất 02 tiêu chí quy định phường đạt chuẩn đô thị văn minh của Trung ương. Đến 2030, phần đầu phường đạt chuẩn đô thị văn minh theo các tiêu chí quy định của Trung ương.

(11) Năm 2026, 100% các dự án giải phóng mặt bằng, thi công (*dự án do phường quản lý, đầu tư*) trên địa bàn đảm bảo đúng tiến độ, đúng pháp luật và duy trì thực hiện trong các năm tiếp theo.

(12) Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công phường hằng năm đạt tối thiểu 95% trở lên.

(13) Năm 2026, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100% và duy trì các năm tiếp theo.

(14) Năm 2026 và các năm tiếp theo, phần đầu trồng bổ sung ít nhất 1.000 cây xanh đặc trưng/năm. Phần đầu đến năm 2030, đạt 5000 cây xanh đặc trưng, tạo điểm nhấn thu hút khách tham quan, du lịch đến địa bàn phường.

(15) Hàng năm, phần đầu lắp đặt 100 cột điện chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời. Phần đầu đến năm 2030, lắp đặt 500 cột điện chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời.

(16) Năm 2026, chỉ số cải cách hành chính (*PAR index*), chỉ số hài lòng của người dân (*SIPAS*) đứng trong nhóm 20 địa phương dẫn đầu trên 114 phường, xã, đặc khu của Thành phố và duy trì các năm tiếp theo.

(17) Năm 2026, Chính quyền phường được công nhận đạt chuẩn “*Chính quyền thân thiện*” theo chỉ đạo Thành phố và duy trì các năm tiếp theo.

4. Các chỉ tiêu về cải cách hành chính

(18) Chính quyền phường hoàn thành áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020, ISO 9001-2015; Hệ thống quản lý nhằm cải tiến môi trường làm việc (*5S*); Chỉ số đo lường hiệu quả công việc (*KPI*); Chỉ số chuyển đổi số (*DTI*) đứng top đầu trong 114 phường, xã, đặc khu của Thành phố trong năm 2026 và duy trì các năm tiếp theo.

(19) Năm 2026, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt 95%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 98% đối với những hồ sơ đủ điều kiện thực hiện trực tuyến. Phần đầu những năm tiếp theo, 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ đúng hạn đạt từ 98% trở lên.

(20) Năm 2026, phần đầu xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ) và duy trì các năm tiếp theo.

5. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

(21) Năm 2026, không phát sinh hộ nghèo theo chuẩn giai đoạn mới; hộ cận nghèo giảm 10% trên tổng số hộ. Đến năm 2028, không còn hộ nghèo trên địa bàn (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030).

(22) Năm 2026, chỉ đạo các tổ dân phố xây dựng và ban hành hương ước, quy ước của tổ dân phố theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. Hàng năm, chỉ tiêu gia đình văn hóa đạt từ 95%; tổ dân phố văn hóa đạt từ 95%.

(23) Năm 2026, ban hành Đề án phát triển giáo dục và đào tạo phường Kiên An đến năm 2030, định hướng năm 2045; trang bị thêm 01 phòng học thông minh tại các trường; duy trì lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia. Phần đầu đến năm 2030, có ít nhất một nhà đa năng cho mỗi cấp học tiểu học, trung

học cơ sở; 100% cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất một phòng học thông minh; Khối mầm non: Trường Mầm non Quán Trữ và Mầm non Nhi Đức đạt chuẩn mức độ 2; khối tiểu học: Trường Tiểu học Đồng Hòa và Tiểu học Nguyễn Du đạt chuẩn mức độ 2; khối THCS: Trường THCS Nam Hà đạt chuẩn mức độ 1; Các trường còn lại tiếp tục phấn đấu đạt chuẩn đến năm 2035.

(24) Hàng năm, tổ chức hoạt động vận động các nguồn lực ủng hộ Quỹ “*Vì người nghèo*” và an sinh xã hội đạt kế hoạch.

(25) Năm 2026, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%. Đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%.

(26) Năm 2026, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt trên 55% lực lượng lao động trong độ tuổi. Đến năm 2030 đạt 66% lực lượng lao động trong độ tuổi.

(27) Năm 2026, các Trạm y tế trên địa bàn phường đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã, phường và duy trì đến năm 2030.

6. Các chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

(28) Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ công an nhân dân.

(29) Năm 2026, hoàn thành xây dựng Tiểu đội, Trung đội dân quân thường trực tại phường được Bộ quốc phòng công nhận trọng điểm về quốc phòng, an ninh và duy trì thực hiện các năm tiếp theo.

(30) Hàng năm, 100% người đứng đầu chính quyền các cơ quan, đơn vị thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân theo thẩm quyền quy định.

(31) Hàng năm, 100% khiếu nại, tố cáo được giải quyết; người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được bảo vệ theo quy định.

(32) Từ năm 2026 đến năm 2030: Duy trì và nâng cao công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn nhằm giữ vững kết quả phường không ma túy.

(33) Năm 2026 và duy trì các năm tiếp theo: Tỷ lệ khám phá các loại tội phạm đạt 90% trở lên. Tỷ lệ khám phá các loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 95%.

(34) Hàng năm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo không để đột xuất, bất ngờ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh làm động lực chủ yếu, phát triển kinh tế theo hướng bền vững. Tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển, chú trọng để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị; triển khai hiệu quả mô hình “*Phường khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo*”.

- Cơ cấu lại ngành công nghiệp, dịch vụ phát triển theo hướng khai thác, phát huy lợi thế về vị trí địa lý, đẩy mạnh thu hút đầu tư trong và ngoài nước, phát triển dịch vụ công nghiệp cao, dịch vụ du lịch, lưu trú, dịch vụ giáo dục dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số, đổi mới sáng tạo. Tăng cường thu hút vốn đầu tư, tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trọng điểm, tạo mặt bằng sạch nhằm thu hút các thành phần kinh tế tham gia phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn. Xây dựng và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế.

- Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế sang lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch; tập trung phát triển mạnh các nhóm ngành dịch vụ, thương mại tại các trục đường chính và các trục đường mới theo quy hoạch, khai thác lợi thế của Công viên rừng Thiên Văn và Đài Thiên văn Phù Liễn. Xây dựng đề án Công viên rừng sinh thái, sáng tạo, nghệ thuật Thiên Văn, thúc đẩy các hoạt động du lịch, dịch vụ, quảng bá hình ảnh khu di tích lịch sử Thiên Văn, văn hóa tâm linh chùa Hồng Phúc, chùa Đại Giác, chùa Tây Sơn, chùa Tiên Đông, chùa Liên Hoa, chùa Kim Cương, chùa Lũng Tiên, chùa Mỹ Khê, đền Kiên Vũ, đền Tây Sơn và nhà tưởng niệm Hồ Chủ tịch (*tại Nhà Rông trong trụ sở phường*).... Thúc đẩy thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển mạnh mẽ trên cơ sở tận dụng lợi thế, kết nối từ các khu công nghiệp phía Nam và phía Tây Hải Phòng. Phát triển các loại hình dịch vụ vận tải, lưu trú, ăn uống, giải trí, chăm sóc sức khỏe... phong phú, đa dạng. Thúc đẩy, khuyến khích các hộ kinh doanh, chất lượng dịch vụ chưa cao từng bước chuyển thành doanh nghiệp tư nhân có tính chuyên nghiệp, mô hình kinh doanh sáng tạo, áp dụng thương mại điện tử, chương trình kích cầu tiêu dùng đáp ứng được nhu cầu thị trường.

- Triển khai các giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế theo chỉ đạo thành phố, cụ thể: Hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; thúc đẩy chuyển đổi số; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, tiềm lực tài chính và chuyển giao khoa học, công nghệ, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật, năng lực hấp thụ công nghệ... nhằm bắt kịp với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, kết nối với doanh nghiệp FDI nhằm tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 05-CTr/TU, ngày 25/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW. Ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, thúc đẩy ngoại giao toàn diện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, ngoại giao số, ngoại giao giáo dục, đào tạo, ngoại giao văn hóa. Tập trung nguồn lực kiều hối, trí thức kiều bào người Hải Phòng ở nước ngoài; thu hút nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

- Triển khai đồng bộ giải pháp góp phần xây dựng Hải Phòng trở thành “Thành phố kết nối toàn cầu”, trung tâm tổ chức sự kiện quốc tế; thực hiện hiệu quả ký kết và thỏa thuận hợp tác quốc tế.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng, đa dạng hoá chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất và thị trường xuất, nhập khẩu gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm, tham gia sâu, rộng hơn vào các chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu. Phát triển hệ thống siêu thị, chuỗi cửa hàng thông minh, cửa hàng bán hàng hóa tự động; rà soát, có cơ chế chính sách thu hút đầu tư phát triển hệ thống chợ truyền thống, từng bước hiện đại, văn minh như chợ Sắt, chợ Bến Phà, chợ Đầm Triều. Tổ chức hội chợ, ngày hội khởi nghiệp sáng tạo và khuyến khích các doanh nghiệp tham gia Hội chợ công thương vùng, quốc tế. Thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, chú trọng phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế, coi trọng khuyến khích phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân; đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa toàn diện dữ liệu và thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai. Tích hợp thông tin các loại quy hoạch có hiệu lực, công khai, thông tin đến doanh nghiệp và người dân tra cứu, khai thác và sử dụng. Tiếp tục đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số xây dựng Trung tâm phục vụ hành chính công phường hiện đại để phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp. Động viên, khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia khoá đào tạo nâng cao năng lực quản trị cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, khoá đào tạo khởi sự kinh doanh và khoá đào tạo quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo thuộc các thế mạnh của thành phố.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, nhất quán, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân; mở rộng khả năng tham gia thị trường kinh tế tư nhân và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng; Phát triển kết cấu hạ tầng và tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực của kinh tế tư nhân; tập trung hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tăng cường các giải pháp huy động vốn cho đầu tư phát triển phường; trong đó tập trung huy động nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, tranh thủ sự quan tâm, giúp đỡ của các sở, ngành thành phố trên cơ sở xác định rõ các dự án đầu tư, khả năng huy động nguồn vốn. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách được cấp, ưu tiên cho các công trình hạ tầng thiết yếu (*giao thông, điện, nước, trường học, y tế, môi trường, thông tin...*).

- Tăng cường phối hợp các ban, sở, ngành thành phố trong việc đăng ký, đề xuất các dự án đầu tư công phục vụ dân sinh. Đa dạng hoá các nguồn vốn cho đầu tư phát triển, tăng cường công tác xã hội hoá, phát huy phong trào “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”, vận động người dân và doanh nghiệp đóng góp ngày công, vật liệu, đất đai để xây dựng các công trình công cộng. Kêu gọi các hộ gia đình, tổ dân phố tham gia bảo vệ, duy tu, sửa chữa các công trình sau khi được đầu tư. Tuyên truyền nâng cao tinh thần trách nhiệm, quyền lợi trực tiếp của Nhân dân khi tham gia đóng góp xây dựng phường.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đầu tư cơ sở hạ tầng, dịch vụ thương mại, chợ, bãi gửi xe... theo hình thức xã hội hóa. Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh. Thực hiện công khai, minh bạch mọi nguồn đóng góp, tránh thất thoát, lãng phí, tạo niềm tin cho Nhân dân và doanh nghiệp.

- Chú trọng công tác bảo vệ tài nguyên môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Thúc đẩy khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số và phát triển kinh tế số; rà soát, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Gắn phát triển kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

2. Về tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển

- Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách, cơ cấu lại theo hướng nâng tỷ trọng chi đầu tư, giảm chi thường xuyên; phấn đấu đến năm 2030, tối thiểu 60% chi ngân sách cho đầu tư phát triển, tối đa 40% cho chi thường xuyên. Thực hiện có hiệu quả khoản vượt thu so với dự toán ngân sách thành phố cho ngân sách phường theo cơ chế điều tiết ngân sách thành phố.

- Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 và các nghị quyết HĐND thành phố nhằm huy động nguồn lực hợp pháp phát triển phường.

- Thực hiện nghiêm kế hoạch thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tăng cường khai thác nguồn thu bổ sung cho nhiệm vụ chi cần thiết và đột xuất. Quản

lý, khai thác tốt các nguồn thu ngân sách; đặc biệt các nguồn thu phường được hưởng như: thu ngoài quốc doanh, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, phí lệ phí, lệ phí trước bạ...; rà soát và thực hiện có hiệu quả đối với nguồn thu thuế nhà thầu vắng lai. Tăng cường giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước đối với hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn.

- Tập trung rà soát, tổng hợp, xác định rõ các khu đất nhỏ lẻ, xen kẹt theo quy hoạch, tạo quỹ đất để lập kế hoạch đấu giá, đồng thời, phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thúc đẩy thị trường bất động sản; rà soát, tổng hợp danh sách các khu đất công ích cho thuê phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản... đã hết hợp đồng, tiến hành thanh lý để đảm bảo công tác quản lý nhà nước theo đúng quy định hoặc tổ chức đấu giá lại để tiếp tục cho thuê; thống kê, lập danh sách những trường hợp kinh doanh trên các sàn giao dịch điện tử, kinh doanh online... trên cơ sở đó đề ra giải pháp quản lý, triển khai thu thuế đảm bảo đúng quy định, tránh thất thoát nguồn thu, tạo nguồn tăng thu cho ngân sách hàng năm phục vụ chỉnh trang, phát triển đô thị sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt thu dứt điểm nợ thuế còn tồn đọng; đẩy mạnh thu các loại phí, lệ phí, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, tiền sử dụng vào mục đích đất phi nông nghiệp (*không bỏ sót, lãng phí tài nguyên đất đai*); tiếp tục đôn đốc thu các khoản nợ tiền sử dụng đất.

- Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác phối kết hợp giữa các cấp, các ngành, đơn vị trong việc triển khai thực hiện công tác thu ngân sách. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng tư vấn thuế phường. Xác định rõ trách nhiệm, vai trò của từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện các giải pháp thu ngân sách trên địa bàn; phân cấp trách nhiệm của các đơn vị trong công tác thu ngân sách, định kỳ kiểm điểm, đánh giá kết quả thu để nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác thu ngân sách.

- Điều hành chi ngân sách chặt chẽ, triệt để tiết kiệm; cắt giảm các khoản chi đã bố trí dự toán nhưng chưa triển khai hoặc phân bổ sai mục tiêu, đối tượng; hạn chế bổ sung ngoài dự toán; quản lý chặt chẽ nguồn dự phòng ngân sách; cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết; tiếp tục thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% chi thường xuyên.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Quyết định ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Thành phố; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan khi xảy ra tình trạng lãng phí trong đơn vị do mình phụ trách. Thực hiện công khai, minh bạch dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành chi ngân sách nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí.

3. Tăng cường quản lý quy hoạch, phát triển đô thị mới kết hợp chỉnh trang đô thị, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, xây dựng phường xanh, văn minh, đáng sống

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 14/6/2025 của UBND thành phố về việc phê duyệt Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Kiến An (cũ) đến năm 2040.

- Tập trung cao công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trọng tâm, trọng điểm (*Đường nối Quốc lộ 5 Quốc lộ 10 và một số dự án phát triển đô thị khác*).

- Nghiên cứu lập một số dự án phát triển đô thị ven các tuyến đường giao thông mới, đường Vành đai 2, đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10, ven sông Lạch Tray.

- Cải tạo, chỉnh trang đô thị theo hướng tái thiết khu trung tâm hiện đại, đồng bộ, kết hợp bảo tồn, phát huy giá trị công trình kiến trúc cổ, nghệ thuật. Phát động phong trào trồng cây xanh, lắp đặt đèn chiếu sáng đô thị sử dụng năng lượng mặt trời, chuyển đổi xanh, xây dựng môi trường sống hài hòa thiên nhiên, xây dựng Kiến An là nơi đáng sống.

- Tập trung xây dựng dự án Trung tâm Điều hành Thông minh (*Intelligent Operation Center - IOC*) giúp giám sát, theo dõi và điều hành các hoạt động hằng ngày của phường trong quản lý đô thị, đất đai, an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy, chống ngập, chiếu sáng đô thị... Phân đấu trong nhiệm kỳ thu hút đầu tư từ 01 - 02 khu đô thị thông minh, hiện đại ven sông Lạch Tray. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm, dứt điểm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất; về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trên địa bàn. Tập trung giải quyết các đơn thư kiến nghị ngay từ cơ sở, không để đơn thư kéo dài, vượt cấp.

- Quy hoạch hệ thống hồ điều hòa phục vụ thoát nước mặt và tạo cảnh quan trên địa bàn phường Kiến An. Đầu tư dự án giai đoạn 2 phòng, chống sạt lở Núi Thiên Văn, tăng cường các biện pháp phòng chống thiên tai, phòng cháy chữa cháy, đặc biệt là phòng chống cháy rừng.

- Quy hoạch, tạo quỹ đất, thu hút đầu tư khu đô thị, công trình thông minh, hiện đại và đẩy mạnh, khuyến khích thực hiện xã hội hóa trong công tác chỉnh trang đô thị theo hướng xanh, văn minh, hiện đại.

- Triển khai Kế hoạch và phát động thi đua toàn dân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình trên địa bàn để tăng cường quản lý đất đai, tăng thu ngân sách, phát triển mạnh mẽ thị trường bất động sản giai đoạn 2025 - 2030.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính; phát triển nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; tập trung chuyển đổi số mạnh mẽ

- Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, Thành ủy; đặc biệt tập trung cao thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 266/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, nhất là các lĩnh vực về khoa học và công nghệ, tài chính, đầu tư, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đất đai.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động số 07-KH/TU, ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Khẩn trương vận động thành lập Hiệp hội doanh nghiệp Kiến An; kết nối doanh nghiệp Kiến An với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp nước ngoài để tăng cường hợp tác, chuyển giao công nghệ, học tập quản trị thông minh, kết nối sản phẩm phụ trợ trong nước, xây dựng chuỗi giá trị toàn cầu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, gia tăng giá trị nội địa doanh nghiệp địa phương; phấn đấu đến năm 2030 có 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

- Đầu tư hiện đại hóa Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường thông minh, thân thiện phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, bổ sung, xây dựng và hoàn thiện Trung tâm Điều hành Thông minh (*Intelligent Operation Center - IOC*) giúp giám sát, theo dõi và điều hành các hoạt động hằng ngày của phường trong quản lý đô thị, đất đai, an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy, chống ngập, chiếu sáng đô thị và thủ tục hành chính.

- Nghiên cứu, bổ sung chức năng nhiệm vụ và đầu tư, tổ chức thực hiện việc hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tại địa phương nhằm tổ chức các hoạt động tìm kiếm và hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp, doanh nghiệp sáng tạo trong nước và quốc tế.

- Tập trung áp dụng công cụ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế trong chỉ đạo, điều hành, ứng xử các tình huống điều hành; cụ thể, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020, ISO 9001-2015; Hệ thống quản lý nhằm cải tiến môi trường làm việc (5S); Chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPI) nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa, số hóa thủ tục, xây dựng cơ sở dữ liệu; phấn đấu 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ đúng hạn đạt từ 98% trở lên.

- Lãnh đạo các tổ dân phố phải nắm bắt, hiểu và hướng dẫn người dân ở tổ dân phố hiểu biết các quy trình, thủ tục hành chính, thực hiện các thủ tục hành chính qua mạng, ứng dụng Vneid để thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, chống phiền hà sách nhiễu, phòng chống tham nhũng, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Triển khai tích cực Đề án ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển du lịch thông minh trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030; số hóa hình ảnh và thuyết minh, giới thiệu, quảng bá hình ảnh, điểm thăm quan du lịch trên địa bàn phường, gắn kết toàn thành phố và quốc tế.

- Chuẩn hóa các vị trí việc làm, bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức phường phù hợp; 100% cán bộ, công chức được đào tạo nâng cao năng lực, thái độ, trách nhiệm trong thực hiện công vụ đối các lĩnh vực quản lý nhà nước và bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng phục vụ Nhân dân.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát và hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn tiên tiến, đồng thời kiểm tra chất lượng hàng hóa trên địa bàn.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa toàn diện dữ liệu, các thủ tục hành chính về xây dựng, đất đai; tích hợp thông tin các loại quy hoạch có hiệu lực trên phần mềm ứng dụng để công khai phục vụ nhân dân tra cứu, khai thác, sử dụng.

- Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện xây dựng “*Chính quyền thân thiện*” theo chỉ đạo Thành phố, hoàn thành trong năm 2026.

5. Về nâng cao chất lượng phát triển y tế, giáo dục và đào tạo; phát triển toàn diện văn hóa - xã hội, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội

5.1. Nâng cao chất lượng và ưu tiên nguồn lực cho phát triển y tế, giáo dục và đào tạo

- Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ thực hiện Đề án Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng để triển khai Chương trình hành động số 03-CTr/TU, ngày 30/10/2025 thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, bảo đảm đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn về hạ tầng và kỹ thuật; đồng thời đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế đáp ứng yêu cầu chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ y bác sĩ và nhân viên y tế cơ sở.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia các hoạt động phòng bệnh, nâng cao sức khỏe, kết hợp ngân sách địa phương và huy động xã hội hóa để từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các trạm Y tế trên địa bàn.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Thu hút nhà đầu tư vào phát triển các cơ sở thương mại, dịch vụ, du

lịch, vui chơi giải trí. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em.

- Tăng cường truyền thông, đối thoại chính sách; phát huy vai trò Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn; đa dạng hóa hình thức truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin để tư vấn, giải đáp thắc mắc cho người dân. Định kỳ tổ chức các đợt ra quân tuyên truyền BHYT, phổ biến quy định pháp luật liên quan, lồng ghép trong hoạt động tổ dân phố, hội, đoàn thể để điều tra, thống kê và vận động người dân tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

- Phát triển thị trường lao động linh hoạt, đồng bộ, hiện đại và hội nhập; thực hiện hài hòa quan hệ lao động tiên bộ, xây dựng mô hình “*việc làm xanh*”. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động. Triển khai hỗ trợ mua thẻ BHYT cho hộ khó khăn thông qua giao chỉ tiêu huy động nguồn lực xã hội và vận động nhà hảo tâm, bảo đảm quyền lợi y tế cơ bản cho toàn dân.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 20/10/2025 thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy giáo dục với tinh thần “*Lấy học sinh, sinh viên làm trung tâm, chủ thể - Nhà giáo là động lực - Nhà trường làm bệ đỡ - Gia đình là điểm tựa - Xã hội là nền tảng*”, xây dựng giáo dục thực chất, trung thực, chuẩn mực, nói không với bệnh thành tích. Đổi mới tiêu chí đánh giá theo hướng khách quan, minh bạch; lấy sự tiến bộ của học sinh, sinh viên làm thước đo; nói không với gian lận trong thi cử, tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Xây dựng, ban hành nghị quyết và thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển giáo dục - đào tạo phường đến năm 2030, định hướng đến năm 2035; phấn đấu xây dựng phường thành trung tâm đào tạo nghề công nghệ cao, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố.

- Phấn đấu đi đầu thành phố trong chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục; xây dựng Kiến An thành phường học tập số; trong đó, hoạt động dạy và học tập cần tập trung vào ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển hệ sinh thái học liệu số, thư viện số, học bạ điện tử và lớp học thông minh; ứng dụng AI trong giảng dạy, đánh giá và quản trị nhà trường; nâng cao năng lực số cho giáo viên, học sinh; bảo đảm an ninh dữ liệu; thí điểm, nhân rộng mô hình trường học thông minh trên toàn phường, phấn đấu đến năm 2030 phần lớn các trường đạt các tiêu chí nhất định về “*Trường học thông minh*”.

- Thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng và nâng cao hiệu quả quản trị giáo dục theo hướng tăng quyền tự chủ về tổ chức, chuyên môn, nhân sự cho nhà trường. Đánh giá, rà soát hiện trạng cơ sở vật chất; xác định nhu cầu đầu tư xây dựng nhà đa năng, khu giáo dục thể chất và phòng học thông minh; phấn đấu có ít nhất một nhà đa năng cho mỗi cấp học tiểu học, trung học cơ sở; 100% cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất một phòng học thông minh (đến năm 2030).

- Đẩy mạnh chương trình hoạt động thể dục thể thao, ngoại khóa, rèn luyện kỹ năng sống, trải nghiệm đối các cấp học trong nhà trường. Nâng cao chất lượng dạy và học của đội ngũ giáo viên và học sinh; đổi mới phương pháp bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng học sinh; nghiên cứu phương pháp giảng dạy mới gắn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, dạy và học thông minh; tự kiểm định, kiểm định chất lượng giáo dục thường xuyên, chặt chẽ.

- Đầu tư từ ngân sách nhà nước, huy động nguồn lực xã hóa trang bị thiết bị, cơ sở vật chất, đầu tư mở rộng quy mô trường lớp, đáp ứng tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy và Đề án thu hút, trọng dụng nhân tài và nguồn lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5.2. Phát triển toàn diện văn hóa xã hội, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội

- Phát triển văn hoá gắn kết chặt chẽ, hài hoà với phát triển kinh tế, xã hội. Kiến An trở thành trung tâm văn hóa, thể thao của Hải Phòng, phát triển đặc sắc văn hóa riêng với Đồi Thiên Văn, Trạm Khí tượng Thủy văn, sông Lạch Tray kết hợp xây dựng Công viên sinh thái, sáng tạo, nghệ thuật Thiên Văn là trung tâm văn hóa - thể thao, bảo tàng thiên văn học, biểu diễn và sáng tạo nghệ thuật, lễ hội văn hóa, hoạt động đổi mới sáng tạo của Thành phố. Tổ chức và triển khai Đề án “*Hải Phòng - Thành phố âm nhạc*” hướng tới Kiến An là trung tâm hoạt động, biểu diễn âm nhạc của Thành phố Hải Phòng.

- Tổ chức và triển khai tích cực Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1680/QĐ-TTg, ngày 18/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới. Đầu tư xây dựng Trung tâm thi đấu thể dục, thể thao đa năng hiện đại; đầu tư, bố trí thiết chế văn hóa thể thao tại các tổ dân phố; xây dựng quy ước tổ dân phố, tổ dân phố xã hội chủ nghĩa.

- Nghiên cứu, lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đình, chùa, các công trình lịch sử cấp quốc gia, cấp thành phố.

- Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng tổ dân phố văn hoá, gia đình văn hoá, thực hiện tốt quy ước tổ dân phố văn hoá, tổ dân phố xã

hội chủ nghĩa. Tổ chức bình xét tổ dân phố công khai, minh bạch. Gắn danh hiệu với nếp sống văn minh, tinh thần đoàn kết, tạo nền tảng cho phát triển bền vững ở khu dân cư. Đồng thời tổ chức khen thưởng đột xuất, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể hoàn thành xuất sắc, có thành tích trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa. Tổ chức vinh danh, khen thưởng hằng năm tại ngày hội Đại đoàn kết hoặc kỷ niệm ngày Gia đình Việt Nam (28/6).

- Xây dựng chỉ số theo dõi số lượng và tỷ lệ gia đình văn hóa theo từng tổ dân phố, cập nhật hằng quý. Ứng dụng các công cụ Zalo, Facebook nhóm tổ dân phố để tuyên truyền, thông tin kịp thời các hoạt động của tổ dân phố, các văn bản chỉ đạo (*gắn với an ninh, giáo dục, sức khỏe, môi trường sống...*).

- Rà soát, đánh giá hiện trạng các nhà văn hóa, khu thể thao, điểm sinh hoạt thể thao của từng tổ dân phố, xây dựng kế hoạch xây mới, nâng cấp, cải tạo theo từng giai đoạn đáp ứng nhu cầu, mục đích sử dụng của Nhân dân. Định kỳ tổ chức các câu lạc bộ, hội thi, giải thể thao quần chúng, sinh hoạt cộng đồng nhằm phát huy hiệu quả của các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, khôi phục giá trị văn hóa tốt đẹp về tâm linh, tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội.

6. Về tăng cường bảo đảm quốc phòng an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh; bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường công tác nội chính, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phòng cháy chữa cháy, xây dựng địa bàn không ma túy

- Xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; tiếp tục nâng cao chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu của lực lượng vũ trang. Hoàn thành toàn diện nhiệm vụ quân sự quốc phòng địa phương. Thực hiện mục tiêu xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, với tinh thần dám nghĩ dám làm, dám đổi mới. Tranh thủ nguồn lực bên ngoài để củng cố tiềm lực quân sự, quốc phòng, ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao trang thiết bị. Hằng năm thực hiện việc rà soát, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ công an nhân dân đảm bảo đủ chỉ tiêu, chất lượng.

- Tập trung thực hiện tiêu đội, trung đội dân quân thường trực tại phường được Bộ Quốc phòng công nhận phường trọng điểm về quốc phòng, an ninh vào năm 2026.

- Chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại âm mưu, thủ đoạn hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, phản động và đối tượng cơ hội chính trị. Nâng cao hiệu quả hoạt động đấu tranh phòng chống tội phạm; bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường xây

dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân trên cơ sở thế trận lòng dân vững chắc.

- Hàng năm, tổ chức các cuộc diễn tập về phòng chống cháy nổ, cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, xử lý các cơ quan, đơn vị, hộ kinh doanh về công tác phòng cháy chữa cháy, nhất là những trường hợp kinh doanh có điều kiện về phòng cháy chữa cháy, xử lý những trường hợp vi phạm, hạn chế thấp nhất các vụ cháy trên địa bàn; tổ chức cuộc thi về phòng cháy chữa cháy cho các tổ dân phố, các đơn vị thuộc phường.

- Tăng cường công tác nội chính, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các biện pháp công tác, nhất là biện pháp vận động quần chúng, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy vai trò lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở nhằm phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo đảm phường không ma túy.

7. Phát huy nguồn lực toàn xã hội và sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang và nhân dân toàn phường, tăng cường sự phối kết hợp chặt chẽ giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát động mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, các cuộc thi, các cuộc vận động toàn dân phấn đấu thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm (giai đoạn 2026 - 2030).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường sự phối kết hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân phường trong việc phát động mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, các cuộc thi, các cuộc vận động toàn dân phấn đấu thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026 - 2030.

2. Giao các đơn vị: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ Hành chính công; Trung tâm dịch vụ Sự nghiệp công; Công an phường; Ban Chỉ huy quân sự phường

- Chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch khả thi để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch, trong đó nêu rõ tiến độ thực hiện, phân công rõ người, rõ việc thực hiện nhiệm vụ, xác định từng nguồn lực cụ thể cho từng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ hàng năm về Ủy ban nhân dân phường (qua Văn phòng HĐND và UBND) để tổng hợp, báo cáo.

3. Giao Trung tâm dịch vụ Sự nghiệp công

Tổ chức thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phường 5 năm 2026 - 2030 trên hệ thống phát thanh phường theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Ban XD Đảng,
- Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phong Doanh

PHỤ LỤC 1

Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: 135 /KH-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030		Đơn vị chủ trì
			Đến năm 2030	Bình quân năm	
Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh					
1.	Kế hoạch hằng năm, tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.	%		≥ 10	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
2.	Kế hoạch hằng năm, tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn; trong đó tập trung cao phát triển khu vực thương mại, dịch vụ và du lịch tăng trưởng vượt bậc, đến năm 2030 chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu kinh tế	%		≥ 15-17	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
3.	Kế hoạch hằng năm phân đầu để được thành phố ưu tiên tăng vốn đầu tư từ nguồn ngân sách cho giai đoạn 2026 - 2030 phục vụ thực hiện các dự án về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội qua đó làm động lực phát triển kinh tế xã hội (có kịch bản tăng trưởng kinh tế hằng năm)	%	Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn của thành phố giao	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm của phường ≥ 95%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
4.	Kế hoạch 05 năm phát triển và duy trì số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn đến năm 2030	DN	≥ 1500	Kế hoạch hằng năm	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
5.	Kế hoạch 05 năm số hộ gia đình sản xuất kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp:	Hộ	≥250	Kế hoạch	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

	từ 250 hộ trở lên			05 năm	
6.	Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy Doanh nghiệp trên địa bàn có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	$\geq 40\%$	Kế hoạch hằng năm	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
7.	Kế hoạch 05 năm giai đoạn 2026 - 2030, tăng thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn	%	Kế hoạch 05 năm	$\geq 12\%/năm.$	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
8.	Kế hoạch hằng năm không còn hộ nghèo theo chuẩn giai đoạn mới	Hộ	0	Kế hoạch hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
9.	Kế hoạch hằng năm, chỉ tiêu đạt gia đình văn hóa; tổ dân phố văn hóa	%	≥ 95	≥ 95	Phòng Văn hóa - Xã hội
10.	Kế hoạch hằng năm thực hiện có ít nhất một nhà đa năng cho mỗi cấp học tiểu học, trung học cơ sở	nhà	≥ 2	Kế hoạch hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
11.	Kế hoạch hằng năm triển khai số Cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất một phòng học thông minh	%	100%	Kế hoạch hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
12.	Kế hoạch 05 năm thực hiện số lượng đạt trường chuẩn quốc gia tại mỗi cấp học	Đơn vị	≥ 01 trường đạt chuẩn quốc gia	Kế hoạch đầu tư hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
13.	Kế hoạch 05 năm thực hiện Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	≥ 98	Kế hoạch hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
14.	Kế hoạch 05 năm thực hiện Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội lực lượng lao động trong độ tuổi	%	≥ 66	Kế hoạch hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội
15.	Kế hoạch 05 năm phấn đấu phường đạt chuẩn đô thị văn minh theo các tiêu chí quy định của Trung ương	Tiêu chí	Đạt	Kế hoạch hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội

16.	Kế hoạch 05 năm tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	100	Kế hoạch hằng năm	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
17.	Kế hoạch hằng năm thực hiện tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn	%	98	Kế hoạch hằng năm	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
18.	Kế hoạch hằng năm thực hiện tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đối với những hồ sơ đủ điều kiện thực hiện trực tuyến	%	100	Kế hoạch hằng năm	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
19.	Kế hoạch hàng năm thực hiện đạt Chỉ số cải cách hành chính (PAR index), chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) đứng trong nhóm 20 địa phương dẫn đầu trên 114 phường, xã, đặc khu của Thành phố.	Đơn vị	Kế hoạch duy trì đạt chuẩn trong suốt nhiệm kỳ	Kế hoạch hằng năm	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
20.	Kế hoạch xây dựng Chính quyền phường được công nhận đạt chuẩn “ <i>Chính quyền thân thiện</i> ”	Đơn vị	Kế hoạch duy trì đạt chuẩn trong suốt nhiệm kỳ	Năm 2026 đạt chuẩn	Phòng Văn hóa - Xã hội
21.	Kế hoạch hằng năm hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ công an nhân dân	%		100	Văn phòng HĐND và UBND

PHỤ LỤC 2**Một số nhiệm vụ quan trọng cần ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giai đoạn 2026 - 2030***(Kèm theo Kế hoạch số: 135 /KH-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường)*

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I. Tăng cường xây dựng đảng về tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ					
1.	Xây dựng vị trí việc làm, tinh giản biên chế theo đúng quy định; sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố phù hợp yêu cầu thực tiễn	Kế hoạch hằng năm; Đề án, quyết định	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị
II. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031					
1.	Kế hoạch chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031	Quyết định, Kế hoạch	Theo chỉ đạo của cấp trên về lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường trực HĐND phường; Ủy ban MTTQ Việt Nam phường

PHỤ LỤC 3

Danh mục kế hoạch, đề án, dự án, công trình trọng điểm giai đoạn 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: 135 /KH-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường)

STT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn
1.	Kế hoạch hằng năm nhằm phát huy, nhân rộng các tuyến đường kiểu mẫu, tuyến ngõ văn minh, đô thị gắn với tiêu chí xây dựng nếp sống văn minh, hiện đại và giàu bản sắc xã hội chủ nghĩa <i>(Chính quyền địa phương phát động, dẫn dắt còn Nhân dân là lực lượng chính thực hiện và Nhân dân thụ hưởng)</i> .	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, đơn vị liên quan; UB MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội phường; các TDP	Hằng năm	Ngân sách xã hội hóa
2.	Kế hoạch hằng năm phát động Kiến An xanh phương châm <i>“Cây xanh vì cộng đồng - Mỗi nhà một cây, mỗi doanh nghiệp 10 cây xanh”</i> hoàn thành vượt chỉ tiêu 5000 Cây xanh chuyên đề <i>(Cây phượng đỏ và bằng lăng tím)</i>	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	UB MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội phường; các TDP; Hội doanh nghiệp; các đơn vị tài trợ	Kế hoạch phát động hằng năm <i>(dịp tết trồng cây)</i>	Ngân sách nhà nước và xã hội hóa
3.	Kế hoạch hằng năm huy động đa dạng nguồn lực chăm lo cho công tác an sinh xã hội, định hướng việc làm nhằm duy trì bền vững <i>“Không có hộ nghèo”</i> trên địa bàn phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	UB MTTQ VN và các tổ chức chính trị xã hội phường; các TDP; Hội Doanh nghiệp; Trung tâm dịch vụ việc làm Sở Nội vụ; và Ngân hàng chính sách	2025 - 2030	Ngân sách nhà nước và xã hội hóa
4.	Kế hoạch thực hiện <i>“Ngày hội toàn dân học tập số”</i> vào ngày 10/10 hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ủy ban MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội phường	Hằng năm	Ngân sách nhà nước

5.	Kế hoạch thành lập và duy trì hằng năm về hoạt động “ <i>Tổ công nghệ số cộng đồng</i> ” trên địa bàn phường với phương châm “ <i>Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người</i> ”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số (<i>thông qua Sổ tay và hướng dẫn trực tiếp</i>).	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các sở, ban ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan; các đơn vị tài trợ; các TDP	2026 - 2030	Ngân sách, xã hội hóa
6.	Kế hoạch hằng năm phát động: “ <i>Phường toàn dân tham gia bảo hiểm y tế - Vì sức khỏe cộng đồng</i> ”	Phòng Văn hóa - Xã hội	Bảo hiểm xã hội, UB MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội phường	2026 - 2030	Ngân sách nhà nước
7.	Tổ chức Giải chạy “ <i>Chinh phục Thiên Văn</i> ” hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội	UB MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội phường, Tổ dân phố, các phòng, ban, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Ngân sách và xã hội hóa
8.	Dự án nâng cao chất lượng Trạm Y tế phường từ đạt, duy trì Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế đến chuẩn quốc tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Sở Y tế; Trung tâm y tế, các Trạm y tế và đơn vị tư vấn	2026 - 2030	Ngân sách nhà nước
9.	Kế hoạch kịch bản về phát triển kinh tế xã hội hằng năm hướng đến hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách hằng năm và cả nhiệm kỳ 2025-2030	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Sở Tài chính, Thuế cơ sở 5 thành phố; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Ban QLDA, Hội doanh nghiệp, đơn vị liên quan	Hằng năm	Vốn đầu tư toàn xã hội
10.	Kế hoạch phát động toàn dân thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên địa bàn phường Kiến An	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Sở Tài chính, Thuế cơ sở 5 thành phố; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Ban QLDA, Chi bộ TDP, hộ gia đình, đơn vị liên quan	Năm 2025	Ngân sách và xã hội hóa

11.	Kế hoạch hằng năm tăng cường tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục để chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp (<i>Chỉ tiêu, số lượng cụ thể từng năm</i>)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Sở Tài Chính; Thuế cơ sở 5 thành phố; các hộ kinh doanh; TDP	2026 và duy trì suốt nhiệm kỳ	Ngân sách và xã hội hóa
12.	Giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 vượt tiến độ thành phố giao	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các sở, ban ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Ngân sách thành phố
13.	Giải phóng mặt bằng Dự án Phòng chống sạt lở Đồi Thiên Văn giai đoạn 2 vượt tiến độ thành phố giao	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các sở, ban ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	Ngân sách thành phố
14.	Dự án đấu giá đất, các khu tái định cư phục vụ thực hiện các dự án trọng điểm	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các sở, ban ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026	Ngân sách thành phố
15.	Dự án Đấu giá quyền sử dụng đất tại ngõ 402 đường Trần Nhân Tông, phường Kiến An với quy mô khoảng 1ha (<i>Trường Cao đẳng Kinh tế Hải phòng đã bàn giao cho địa phương</i>)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các sở, ban ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026	Ngân sách và ngoài ngân sách
16.	Dự án xây dựng Nhà thi đấu Đa năng Kiến An	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các sở, ban ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Ngân sách thành phố
17.	Kế hoạch hằng năm thu hút một số dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội trên địa bàn	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các sở, ban ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Ngoài ngân sách
18.	Kế hoạch thu hút đầu tư từ 1 đến 2 dự án trường học liên cấp, các dự án phát triển đô thị trên địa bàn Kiến An	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các sở, ban ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Ngoài ngân sách
19.	Đề án phát triển giáo dục và đào tạo phường Kiến An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Ban hành nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, các trường học, trung cấp, cao đẳng nghề, doanh nghiệp, nhà khoa học,	Hoàn thành đề án, nghị quyết tháng 2/2026	Ngân sách nhà nước và xã hội hóa

			nghệ sỹ có tâm, tâm huyết đỡ đầu các nhà trường		
20.	Kế hoạch xây dựng phòng LAB STEAM điển hình đặt tại 01 trường làm điển hình để nhân rộng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học, phòng, đơn vị liên quan; nhà tài trợ	2026	Xã hội hóa
21.	Kế hoạch hiện đại hóa hướng đến mỗi trường học có phòng học thông minh trên cơ sở phòng LAB STEAM điển hình	Phòng Văn hóa - Xã hội	UB MTTQ VN, các tổ chức chính trị xã hội phường; Các trường học, các phòng ban, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Ngân sách nhà nước và xã hội hóa
22.	Đề án xây dựng mô hình “ <i>Chính quyền thân thiện</i> ”	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường; Thường trực HĐND phường	Hoàn thành năm 2026	Ngân sách nhà nước
23.	Xây dựng mô hình “ <i>Trung tâm phục vụ hành chính công phường hiện đại, thân thiện phục vụ Nhân dân</i> ” - Đề án Chính quyền thân thiện	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Các phòng chuyên môn; các TDP	Hoàn thành năm 2026	Ngân sách nhà nước